

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2022/HS-ST
Ngày: 21/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Ông Hoàng Văn Tấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2022/TLST - HS ngày 26/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2022/QĐXXST-HS ngày 07/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn T**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn K, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Th và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị L và 01 con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2022 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn S – sinh năm 1998 (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Duy L – sinh năm 2001 (vắng mặt)
3. Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1994 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 09/7/2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra hành chính quán bar “The Light” ở tổ dân phố M, thị trấn N,

huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Nông Văn T- sinh năm 1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn K, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 (ba) viên nén màu xanh thu giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của Nông Văn T nghi là ma túy tổng hợp; 01 (một) mảnh viên nén màu xanh thu giữ tại sàn nhà khu vực bàn số 14, tầng 2 nghi là ma túy tổng hợp do T vút ra. Tất cả số ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Quá trình bắt quả tang Nông Văn T tự giác giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng nhạt, máy đã hết pin; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng, biển kiểm soát 21B1- 767.15.

Ngày 10/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- 03 (ba) viên nén màu xanh **là ma túy, có tổng khối lượng 1,285 gam, loại MDMA.**

- 01 (một) mảnh viên nén màu xanh **là ma túy, có tổng khối lượng 0,084 gam, loại MDMA.**

Ngày 14/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã bàn giao lại toàn bộ hồ sơ và vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nông Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang như sau: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 09/7/2022, Nông Văn T và anh Phạm Văn S- sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: tổ dân phố D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang rủ nhau đi đến quán bar “The Light” ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang chơi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng, biển kiểm soát 21B1- 767.15 đi đến quán bar “The Light” và gặp anh S ở đó. Khi đến quán, T và anh S ngồi tại bàn số 14, tầng 2 của quán để nghe nhạc. Tại đây, T và anh S được anh Nguyễn Duy L- sinh năm 2001, trú tại thôn A, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang và anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1994, trú tại thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình là nhân viên của quán phục vụ tại bàn. Ngồi nghe nhạc được khoảng 30 phút, T dùng điện thoại nhắn tin qua messenger cho một người có tài khoản facebook “Dũng monaco” hỏi mua 04 viên ma túy dạng “Kẹo” để sử dụng và hẹn người bán ma túy

mang đến quán bar “The Light” cho T. Người bán ma túy bảo T đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Cát Tường cũng ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (cách quán bar “The Light” khoảng 30 mét) để đợi người mang ma túy đưa cho T và báo giá 04 viên ma túy dạng “Kẹo” là 1.500.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, T đi bộ một mình ra bãi đất trống gần nhà nghỉ Cát Tường đợi khoảng 15 phút thì có một nam thanh niên T không quen biết đi xe mô tô kiểu dáng Dream (T không nhớ rõ biển kiểm soát) đến và đưa cho T 01 gói giấy, người thanh niên này đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm, mặc quần áo màu đen (T không nhìn được mặt và không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). T cầm gói giấy và đưa cho người thanh niên này số tiền 1.500.000 đồng. Người thanh niên cầm tiền và điều khiển xe mô tô rời đi. Sau đó, T mở gói giấy ra kiểm tra thì thấy bên trong có 04 viên nén màu xanh, T bỏ lớp giấy bọc bên ngoài đi và cất 04 viên ma túy vào túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc rồi đi bộ về quán bar “The Light”. Tại đây, T xóa hết các nội dung giao dịch mua bán ma túy trên máy điện thoại sau đó bỏ 01 viên nén màu xanh là chất ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” ra bẻ đôi, T sử dụng một nửa viên bằng cách cho vào miệng nhai rồi uống với bia để đưa chất ma túy vào cơ thể. Một nửa viên “Kẹo” còn lại, T đút vào túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, T bỏ nửa viên “Kẹo” còn lại ra định sử dụng thì thấy lực lượng công an vào kiểm tra, bắt quả tang. Do hoảng sợ nên T đã làm rơi một mảnh viên ma túy dạng “Kẹo” xuống sàn nhà cạnh chỗ T đang đứng. Cơ quan công an đã thu giữ tại túi quần bên trái của T đang mặc gồm 03 viên nén màu xanh và thu tại nền nhà gần vị trí T đứng 01 mảnh viên nén màu xanh cùng các vật chứng khác có liên quan và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Ngày 10/7/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Phạm Văn Sáng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy L, Nông Văn T xét nghiệm chất ma túy bằng que test nước tiểu. Kết quả Nông Văn T, Nguyễn Duy L dương tính với ma túy (L khai đã sử dụng trái phép chất ma túy trước đó ở nhà tại thôn A, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang), Phạm Văn S và Nguyễn Văn H âm tính với ma túy. Ngày 07/10/2022, Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đối với Nông Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/10/2022, Công an huyện Việt Yên đã có công văn gửi Công an huyện Lục Nam đề nghị xem xét xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Duy L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei màu vàng nhạt có lắp sim số 0944.283.190 do Nông Văn T giao nộp. Kết quả: kiểm tra các mục cuộc gọi, tin nhắn, zalo, messenger không phát hiện các nội dung liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 25/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nông Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 01 năm 08 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/7/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng nhạt gắn sim 0944283190.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu “”QT” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; **điểm d** khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/7/2022, tại bàn số 14, tầng 2 của quán bar “The Light” thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công

an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nông Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,369 gam chất ma túy loại MDMA, với mục đích để sử dụng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã tàng trữ trái phép 1,369 gam chất ma túy MDMA. Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người..., là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa bị đưa ra xét xử hình sự lần nào.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo thuộc hộ cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng nhạt gắn sim 0944283190 bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 phong bì có ký hiệu “”QT” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người có tên Facebook “Dũng monaco” đã bán ma túy cho T vào ngày 09/7/2022 qua tin nhắn messenger, quá trình điều tra T khai không biết tên,

tuổi, địa chỉ cụ thể của người này và không nhớ ảnh đại diện, trang cá nhân của tài khoản này; T không biết mặt và tên, tuổi, địa chỉ của người đã mang ma túy đến giao cho T tại bãi đất trống gần nhà nghỉ Cát Tường nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Phạm Văn S là người cùng đi với T đến quán bar “The Light” để nghe nhạc; khi đi cùng anh S không biết T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không sử dụng ma túy nên anh S không vi phạm pháp luật.

[10] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng, biển kiểm soát 21B1- 767.15, đăng ký xe mang tên Trần Văn L ở thôn 1, H, T, Yên Bái. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trần Văn L- sinh năm 1994, trú tại thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái (anh L ở cùng khu trọ với T). Ngày 09/7/2022, T hỏi mượn xe của anh L để đi làm, anh L đồng ý. Anh L không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên anh L không vi phạm pháp luật. Ngày 28/9/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng, biển kiểm soát 21B1- 767.15 cho anh Trần Văn L là có căn cứ.

[11] Bị cáo hiện đang tạm giam để đảm bảo việc thi hành án, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo Điều 329 BLTTHS.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và **điểm d** khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo thuộc hộ cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng nhạt gắn sim 0944283190.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu “”QT” được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật (1,324 gam ma túy MDMA) hoàn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; **điểm d** khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS huyện Việt Yên ;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Tuyết